

Số: 2962/TTr-BKHCN

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ

(Gửi kèm theo hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định tại Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2023, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ (Nghị định số 99/2013/NĐ-CP) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Luật Sở hữu trí tuệ được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005, Luật Xử lý vi phạm hành chính (VPHC) được Quốc hội thông qua ngày 20/6/2012, nhằm cụ thể hóa các quy định của Luật Sở hữu trí tuệ (SHTT), Luật Xử lý VPHC, các Luật chuyên ngành có liên quan và đảm bảo công tác thực thi quyền sở hữu công nghiệp (SHCN) tại Việt Nam, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực SHCN góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật về xử lý VPHC, tạo hành lang pháp lý hữu hiệu để bảo đảm công tác xử lý, xử phạt VPHC đáp ứng yêu cầu thực tiễn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực SHCN.

Trên cơ sở Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý VPHC số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực SHCN.

Ngày 16/6/2022, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật SHTT đã được thông qua tại Kỳ họp thứ ba Quốc hội khóa XV (Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022) có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2023 với một số quy định sửa đổi, bổ sung liên quan trực tiếp, đặt ra yêu cầu sửa đổi, bổ sung một số nội dung tương ứng tại Nghị định số 99/2013/NĐ-CP. Cụ thể như: sửa đổi, bổ sung về quy định cấu thành hành vi cạnh tranh không lành mạnh trong lĩnh vực SHCN liên quan đến tên miền; thay đổi quyền của Tổ chức, cá nhân bị thiệt hại hoặc có khả năng bị thiệt hại do hành vi cạnh tranh không lành mạnh về quyền yêu cầu cơ quan nhà nước tiến hành xử lý; phân tách khái niệm về hàng hóa giả mạo nhãn hiệu và giả mạo chỉ dẫn địa lý; sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm, nghĩa vụ của cá nhân hành nghề, tổ chức kinh doanh dịch vụ đại diện SHCN).

Qua rà soát cho thấy, một số quy định tại Nghị định số 99/2013/NĐ-CP hiện hành có một số quy định chưa hoàn toàn thống nhất với quy định tại Luật SHTT (như quy định về hành vi quá cảnh, hành vi sử dụng sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí mà không trả tiền đền bù theo quy định về quyền tạm thời, hành vi chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN không thông qua hợp đồng) và một số quy định tại Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật SHTT về SHCN, bảo vệ quyền SHCN, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về SHTT vừa được Chính phủ ban hành. Ngoài ra, một số quy định tại Nghị định số 99/2013/NĐ-CP hiện hành chưa hoàn toàn đảm bảo thống nhất với một số nguyên tắc của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (như nguyên tắc dễ thực hiện, rõ ràng, dễ hiểu).

Đồng thời, thực tiễn tổ chức thực hiện Nghị định số 99/2013/NĐ-CP đã phát sinh một số khó khăn, vướng mắc. Cụ thể, một số quy định về áp dụng hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm cụ thể trong nhiều trường hợp còn chưa phù hợp, gây khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng (như quy định đối với biện pháp buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc buộc tái xuất); chưa quy định rõ ràng, cụ thể biện pháp thi hành, cưỡng chế thi hành (như biện pháp khắc phục hậu quả buộc trả lại tên miền, buộc thay đổi tên doanh nghiệp hoặc buộc loại bỏ yếu tố vi phạm trong

tên doanh nghiệp); Ngoài ra, một số quy định không còn phù hợp với thực tiễn (đình chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh đối với hành vi xâm phạm quyền, cạnh tranh không lành mạnh); một số quy định cần bổ sung, sửa đổi để quy định rõ ràng, dễ hiểu, dễ áp dụng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng; một số thuật ngữ cần điều chỉnh để thống nhất với các thuật ngữ tại Luật SHTT (như trưng bày để bán, yêu cầu giám định).

Tổng hợp các cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên, trên cơ sở rà soát toàn bộ các quy định tại Nghị định số 99/2013/NĐ-CP hiện hành cho thấy: việc sửa đổi, bổ sung một số quy định trong Nghị định số 99/2013/NĐ-CP quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực SHCN đang có hiệu lực hiện nay là cần thiết. Đồng thời, do các cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên không dẫn tới việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung nhiều đối với các quy định xử phạt hành vi vi phạm trong lĩnh vực SHCN, cũng như không yêu cầu phải sửa đổi căn bản quy định tại Nghị định số 99/2013/NĐ-CP hiện hành, vì vậy, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP là phù hợp.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

Hoàn thiện các quy định pháp luật về xử phạt VPHC trong lĩnh vực SHCN, bảo đảm phù hợp với pháp luật về sở hữu trí tuệ, pháp luật về xử lý VPHC, pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, góp phần bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của công tác thi hành pháp luật về SHCN nói riêng và SHTT nói chung.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP được xây dựng dựa trên những quan điểm chỉ đạo cơ bản sau đây:

Việc sửa đổi, bổ sung quy định tại của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP phải bảo đảm phù hợp với các quy định của Luật SHTT, Luật Xử lý VPHC hiện hành, cũng như các văn bản luật khác điều chỉnh quan hệ phát sinh trong lĩnh vực SHCN. Đồng thời, cần sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan trực tiếp đến những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành pháp luật về xử phạt VPHC trong lĩnh vực SHCN.

Tăng cường tính công khai, minh bạch, hiệu quả và bảo đảm dân chủ trong xử lý VPHC trong lĩnh vực SHCN; bảo đảm quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

Tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực SHCN.

Bảo đảm tính phù hợp của các quy định pháp luật về xử phạt VPHC trong lĩnh vực SHCN với các Điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam là thành viên.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện đúng quy trình theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

Ngày 15/5/2023, Bộ trưởng Bộ KH&CN đã ban hành Quyết định thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực SHCN đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ. Ban soạn thảo và Tổ biên tập bao gồm đại diện các Bộ, ngành có liên quan (Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với Bộ Công thương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Tài chính và Văn phòng Chính phủ). Trên cơ sở đó, Bộ KH&CN đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng Hồ sơ dự thảo Nghị định theo đúng mục đích, quan điểm xây dựng.

Dự thảo Nghị định đã được gửi lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân liên quan bằng văn bản (Công văn số 1850/BKH&CN-TTra ngày 16/6/2023); lấy ý kiến thông qua cuộc họp, tổ chức Hội thảo, Tọa đàm; đăng tải lấy ý kiến rộng rãi của nhân dân trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử cơ quan chủ trì soạn thảo (Bộ KH&CN) từ ngày 16/6/2023 trong thời gian 60 ngày theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ KH&CN đã tổng hợp, rà soát, nghiên cứu tiếp thu hoặc giải trình các ý kiến góp ý (có Bản tổng hợp tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức riêng), chỉnh sửa dự thảo Nghị định và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định theo quy định.

Ngày 30/8/2023, Bộ KH&CN đã hoàn thiện, gửi Bộ Tư pháp Hồ sơ Nghị định để thẩm định trước khi trình Chính phủ theo quy định (Công văn số 2961/BKH&CN-TTra).

Ngày / /2023, Bộ Tư pháp đã ban hành Báo cáo thẩm định số /BCTĐ-BTP. Trên cơ sở các ý kiến nêu trong Báo cáo thẩm định, Bộ KH&CN đã nghiên cứu, cơ bản tiếp thu, chỉnh sửa để hoàn thiện dự thảo Nghị định và trình Chính phủ trong tháng 10/2023.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định ngoài phần căn cứ pháp lý, nội dung được chia thành 4 điều bao gồm:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực SHCN đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Điều 2. Bổ sung, thay thế, bãi bỏ cụm từ, điểm, khoản, điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực SHCN đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Điều 4. Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

Nội dung của dự thảo Nghị định tập trung sửa đổi, bổ sung một số quy định cụ thể như sau:

a) Đối với quy định tại Chương 1 (Những quy định chung) của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP.

- Điều 1a:

Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 1a để quy định rõ đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp là Chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh để phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý VPHC.

- Điều 3:

Sửa đổi, bổ sung quy định về biện pháp đình chỉ hoạt động sản xuất, kinh doanh quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 để đảm bảo phù hợp với nguyên tắc quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Xử lý VPHC.

Sửa đổi, bổ sung quy định về biện pháp buộc phân phối hoặc đưa vào sử dụng không nhằm mục đích thương mại, biện pháp buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc buộc tái xuất tại các điểm b, c khoản 3 để đảm bảo nguyên tắc dễ thực hiện, rõ ràng, dễ hiểu quy định tại khoản 4 Điều 5, khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sửa đổi, bổ sung quy định về biện pháp buộc thu hồi tang vật, phương tiện vi phạm tại điểm g khoản 3 để đảm bảo có thể áp dụng biện pháp này đối với nhiều hành vi vi phạm quy định tại Nghị định.

Bổ sung khoản 4 quy định về các điều kiện cụ thể để có thể áp dụng biện pháp Buộc phân phối hoặc đưa vào sử dụng không nhằm mục đích thương mại để đảm bảo nguyên tắc rõ ràng, cụ thể và sự thống nhất với quy định tại khoản 2 Điều 214 Luật SHTT và quy định tại Nghị định số 65/2023/NĐ-CP.

Bãi bỏ một số quy định về áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, cụ thể: (i) biện pháp buộc cải chính công khai quy định điểm e khoản 3, do biện pháp này không được quy định tại Luật Xử lý VPHC; đồng thời, Luật SHTT không quy định áp dụng biện pháp này trong xử lý hành vi xâm phạm quyền SHCN bằng biện pháp hành chính và (ii) biện pháp buộc nộp lại giấy tờ, tài liệu bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung cho cơ quan, người có thẩm quyền đã cấp các loại giấy tờ, tài liệu đó quy định tại điểm i khoản 3, do thực tiễn áp dụng cho thấy biện pháp này không khắc phục được hậu quả của hành vi vi phạm gây ra.

- Điều 4:

Sửa đổi, bổ sung tên Điều và quy định tại các khoản 1, 2 Điều 4 do quy định về hàng hóa giả mạo nhãn hiệu và giả mạo chỉ dẫn địa lý tại Điều 213 Luật SHTT đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật SHTT năm 2022. Đồng thời, bãi bỏ quy định tại khoản 3 Điều 4, do quy định về việc xác định giá trị phương tiện vi phạm hành chính tại khoản này đã được đưa lên quy định tại các khoản 1, 2 của Điều này.

b) Đối với quy định tại Chương 2 (Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả) của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP

- Điều 6:

Bổ sung quy định xử phạt đối với hành vi chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN mà không có hợp đồng li-xăng tại điểm c khoản 1 Điều 6 để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 141 Luật SHTT. Đồng thời sửa đổi, bổ sung tên Điều 6 để phù hợp với việc bổ sung quy định xử phạt nêu trên.

Sửa đổi, bổ sung quy định về các biện pháp khắc phục hậu quả tại các điểm a, c khoản 2 Điều 6 để đảm bảo biện pháp khắc phục đúng hậu quả mà các hành vi vi phạm quy định tại Điều này gây ra, qua đó khắc phục vướng mắc trong thực tiễn áp dụng. Đồng thời, bãi bỏ quy định về biện pháp buộc cải chính công khai tại điểm b khoản 2 Điều 6, do biện pháp này đã được bãi bỏ tại điểm e khoản 3 Điều 3.

- Điều 7:

Bổ sung quy định xử phạt đối với hành vi không thông báo các khoản, mức phí, lệ phí liên quan đến thủ tục xác lập và bảo vệ quyền SHCN cho khách hàng tại điểm đ vào sau điểm d khoản 1 để phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 153 Luật SHTT.

Bổ sung quy định xử phạt đối với hành vi Lừa dối hoặc ép buộc khách hàng trong việc giao kết và thực hiện hợp đồng dịch vụ đại diện SHCN tại điểm e khoản 1 để phù hợp với quy định tại điểm c khoản 3 Điều 152 Luật SHTT.

Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 để phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 Điều 153 Luật SHTT.

Sửa đổi, bổ sung quy định về kinh doanh, hành nghề dịch vụ đại diện SHCN tại điểm a khoản 3 để đảm bảo quy định đầy đủ hành vi vi phạm (hành vi kinh doanh và hành vi hành nghề) phù hợp với quy định tại Điều 154 và Điều 155 Luật SHTT.

Sửa đổi, bổ sung các hành vi vi phạm bị áp dụng các biện pháp tước quyền sử dụng chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ đại diện SHCN đối với cá nhân hoặc đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh dịch vụ đại diện SHCN và biện pháp buộc nộp lại chứng chỉ hành nghề tại các khoản 5, 6 để đảm bảo phù hợp với thực tiễn áp dụng.

Bãi bỏ quy định xử phạt đối với hành vi cố ý cản trở việc xác lập, thực hiện và bảo vệ quyền SHCN gây thiệt hại cho người có quyền và lợi ích liên quan quy định tại điểm h khoản 2, do Luật SHTT không quy định xử lý đối với hành vi nêu trên và để đảm bảo tính khả thi trong thực tiễn áp dụng.

- Điều 9:

Sửa đổi, bổ sung quy định xử phạt đối với các hành vi vi phạm về niêm phong, tạm giữ tang vật, phương tiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra. Đồng thời, sửa đổi tên Điều 9 để phù hợp với nội dung được quy định tại Điều này.

Sửa đổi quy định các biện pháp khắc phục hậu quả tại Điều 9 để phù hợp với tính chất, hậu quả của hành vi vi phạm và đảm bảo nguyên tắc dễ thực hiện, rõ ràng, dễ hiểu quy định tại khoản 4 Điều 5 và khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Điều 10:

Bổ sung khoản 13a vào sau khoản 13 quy định xử phạt đối với hành vi không trả tiền đền bù theo quy định về quyền tạm thời quy định tại Điều 131 Luật SHTT. Đồng thời sửa đổi, bổ sung quy định về các biện pháp khắc phục hậu quả tại khoản 15 để phù hợp với việc bổ sung hành vi vi phạm bị xử phạt tại khoản 13a nêu trên.

(v) Điều 11:

Sửa đổi, bổ sung quy định về biện pháp khắc phục hậu quả buộc thay đổi tên doanh nghiệp, loại bỏ yếu tố vi phạm trong tên doanh nghiệp tại điểm d khoản 17 để đảm bảo quy định đầy đủ biện pháp này với các hành vi vi phạm quy định tại Điều này.

- Điều 12:

Sửa đổi, bổ sung tên Điều 12 để đảm bảo thống nhất với nội dung được quy định tại Điều này.

Sửa đổi, bổ sung quy định về biện pháp đình chỉ hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với hành vi sản xuất, nhập khẩu tại điểm b khoản 12 để đảm bảo phù hợp với nguyên tắc quy định khoản 2 Điều 25 Luật Xử lý VPHC.

Sửa đổi, bổ sung khoản 13 về các biện pháp khắc phục hậu quả để đảm bảo thống nhất thứ tự ưu tiên áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả với quy định của pháp luật về SHTT và quy định rõ ràng về hành vi bị áp dụng biện pháp buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc buộc tái xuất để khắc phục vướng mắc trong thực tiễn áp dụng.

- Điều 13:

Sửa đổi, bổ sung tên Điều 13 để đảm bảo thống nhất với nội dung được quy định tại Điều này.

- Điều 14:

Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm a khoản 16 để phù hợp với nội dung quy định tại khoản 50 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật SHTT năm 2022 (sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 130 Luật SHTT) quy định về hành vi cạnh tranh không lành mạnh đối với tên miền.

c) Đối với quy định tại Chương 3 (Thẩm quyền xử phạt hành chính) của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP

- Điều 15:

Sửa đổi, bổ sung tên Điều 15 để đảm bảo thống nhất với nội dung được quy định tại Điều này.

Sửa đổi, bổ sung quy định về phân định thẩm quyền của lực lượng hải quan để phù hợp với việc không quy định xử phạt đối với hành vi quá cảnh tại Nghị định.

Bãi bỏ quy định tại khoản 5 Điều 20 để đảm bảo nguyên tắc rõ ràng trong quy định thẩm quyền và khắc phục vướng mắc trong thực tiễn áp dụng.

d) Đối với quy định tại Chương 4 (Xử lý hành vi vi phạm) của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP

Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định để phù hợp với nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 198 Luật SHTT.

Sửa đổi, bổ sung quy định về trình tự, thủ tục thi hành biện pháp khắc phục hậu quả buộc thay đổi tên doanh nghiệp hoặc buộc loại bỏ yếu tố vi phạm trong tên doanh nghiệp (khoản 2 Điều 31) và trình tự, thủ tục thi hành biện pháp khắc phục hậu quả buộc trả lại tên miền (khoản 3 Điều 31); Bổ sung khoản 5 vào sau khoản 4 Điều 31 quy định về cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc buộc tái xuất để khắc phục các khó khăn trong thực tiễn áp dụng.

e) Một số nội dung sửa đổi, bổ sung khác

Sửa đổi, bổ sung quy định về hành vi buôn bán, vận chuyển, tàng trữ quy định điểm a khoản 1 của các Điều 10, 11, 12, 13, 14 theo hướng không quy định hành vi quá cảnh và quy định hành vi “tàng trữ để bán” để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 124 Luật SHTT.

Bãi bỏ quy định về áp dụng biện pháp xử phạt bổ sung đình chỉ hoạt động sản xuất, kinh doanh khoản 14 Điều 10, khoản 16 Điều 11, khoản 17 Điều 14 đảm bảo phù hợp với nguyên tắc quy định khoản 2 Điều 25 Luật Xử lý VPHC. Bãi bỏ quy định về áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hàng hóa quá cảnh quy định tại điểm c khoản 15 Điều 10, điểm c khoản 17 Điều 11.

Bổ sung cụm từ “và các hoạt động khác làm ra” vào sau cụm từ “đóng gói” tại điểm a khoản 13 Điều 10, điểm a khoản 13 Điều 11, điểm a khoản 10 Điều 12 để đảm bảo quy định đầy đủ các trường hợp của hành vi sản xuất.

Thay thế cụm từ “trung cầu giám định” thành cụm từ “yêu cầu giám định” tại điểm c khoản 2 Điều 25, khoản 3 Điều 26 để phù hợp với quy định tại Điều 201 Luật SHTT;

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, Bộ KH&CN kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định; (5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định; (6) Bản photocopy ý kiến của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, TTra, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Bùi Thế Duy

CÔNG ANH